

Số: 01/2025/QĐST-HNGĐ

Kon Plông, ngày 28 tháng 02 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 06/2025/TLST-HNGĐ ngày 05 tháng 02 năm 2025 về việc “*Xin ly hôn và nuôi con chung*”, giữa:

- *Nguyên đơn*: Bà Triệu Thị Y, sinh năm 199x.

- *Bị đơn*: Ông Nguyễn Đình T, sinh năm 199x.

Cùng địa chỉ: Số nhà ..., đường ..., Thị trấn M, huyện K, tỉnh Kon Tum.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 và Điều 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ khoản 3 Điều 144, khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 7 Điều 26; điểm a khoản 5, điểm b khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 20 tháng 02 năm 2025.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 20 tháng 02 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Triệu Thị Y và ông Nguyễn Đình T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân*: Bà Triệu Thị Y và ông Nguyễn Đình T thuận tình ly hôn.

- *Về con chung*: Bà Triệu Thị Y và ông Nguyễn Đình T có 01 con chung là Nguyễn Đình Hải Đ, sinh ngày .../.../201x.

Giao cháu Nguyễn Đình Hải Đ cho bà Triệu Thị Y trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục cho đến khi con chung đủ 18 tuổi.

Ông Nguyễn Đình T có quyền đi lại, thăm nom, chăm sóc các con chung, không ai được cản trở, nhưng không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

- *Về cấp dưỡng nuôi con chung*: Ông Nguyễn Đình T cấp dưỡng nuôi con chung Nguyễn Đình Hải Đ mỗi tháng là 1.000.000 đồng (*Một triệu đồng*).

Phương thức cấp dưỡng: Chuyển khoản vào ngày 10 hàng tháng, qua số tài khoản: 5104205144276, Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn (Agribank) mang tên Triệu Thị Y.

Thời gian cấp dưỡng: được thực hiện kể từ khi quyết định của Tòa án có hiệu lực pháp luật cho đến khi con chung Nguyễn Đình Hải Đ đủ 18 tuổi.

Áp dụng Điều 357 Bộ luật dân sự năm 2015: Đến thời hạn cấp dưỡng nuôi con chung, nếu ông Nguyễn Đình T không cấp dưỡng hoặc cấp dưỡng không đủ số tiền nuôi con chung đã thỏa thuận, bà Triệu Thị Y có đơn yêu cầu thi hành án thì ông Nguyễn Đình T còn phải trả lãi với số tiền chậm cấp dưỡng tương ứng với thời gian chậm cấp dưỡng theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

- *Về tài sản chung*: Bà Triệu Thị Y và ông Nguyễn Đình T không có tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về nợ chung*: Bà Triệu Thị Y và ông Nguyễn Đình T không có nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về án phí ly hôn sơ thẩm* là 150.000 đồng, mỗi bên chịu số tiền 75.000 đồng, nhưng bà Triệu Thị Y tự nguyện nhận nộp thay cho ông Nguyễn Đình T số tiền 75.000 đồng (*Bảy mươi lăm nghìn đồng*). Ông T đồng ý đề nghị trên nên bà Y phải nộp số tiền 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) tiền án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm để nộp vào ngân sách Nhà nước

- *Về án phí cấp dưỡng nuôi con chung*: Ông Nguyễn Đình T phải chịu số tiền 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) án phí cấp dưỡng nuôi con chung, bà Triệu Thị Y tự nguyện nhận nộp thay cho ông Tuấn số tiền 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*).

Tổng cộng số tiền án phí bà Y phải nộp là 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*), nhưng được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) mà bà đã nộp tạm ứng án phí theo Biên lai số 0001049 ngày 05 tháng 02 năm 2025 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Kon Plông, tỉnh Kon Tum. Bà Y đã nộp đủ số tiền nêu trên.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Kon Tum;
- VKSND huyện Kon Plông;
- Chi cục THADS huyện Kon Plông;
- UBND xã Nam Xuân, huyện Krông Nô, tỉnh Đắk Nông;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(*Đã ký*)

Nguyễn Xong

